TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2021/QĐST- DS	*Chư Prông, ngày 05 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2020/TLST- DS ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; Địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Đức T** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Huỳnh Quang H** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam– Chi nhánh Phố Núi, theo quyết định số 804/QĐ- BIDV ngày 22/8/2019; Người được uỷ quyền lại: Ông **Trần Minh M** - chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Chư Prông thuộc chi nhánh phố Núi, (theo quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 1087/QĐ- BIDV.PNU, ngày 26/8/2020).

- Bị đơn: Ông **L Ngọc S**, sinh năm 1988 cùng bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Yên Me, xã Ia Me, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ*: Tính đến ngày 26/3/2021 ông L Ngọc S và bà Nguyễn Thị L thừa nhận có nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ, số tiền 530.550.000 đồng (năm trăm ba mươi triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó nợ gốc là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng) và tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 26/3/2021 là 130.550.000 đồng (một trăm ba mươi triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 26/3/2021).

2.2.*Về phương thức và thời hạn thanh toán*: Ngày 26/6/2021 (dương lịch) ông L Ngọc S và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền 530.550.000 đồng (năm trăm ba mươi triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó nợ gốc là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng) và tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 26/3/2021 là 130.550.000 đồng (một trăm ba mươi

triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 26/3/2021).

Trường hợp ông L Ngọc S và bà Nguyễn Thị L vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông xử lý tài sản đang thế chấp, theo:

- Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2016/7377648/HĐBĐ lập ngày 13/9/2016 được Công chứng tại văn phòng công chứng Chư Prông, tỉnh Gia Lai, địa chỉ 138 Hùng Vương, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai công chứng ngày 13/9/2016 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2017/7377648/SĐB, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, trên đất thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 107; tờ bản đồ số 49 tại thôn Yên Me, xã Ia Me, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 3607.0m^2 đất , Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 792388 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 01/6/2016;

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 49; tờ bản đồ số 49 tại Đồi A2, xã Ia Me, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 12.879.0m^2 đất , Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 188009 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/3/2009.

Để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (26/3/2021) ông L Ngọc S và bà Nguyễn Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CD 792388 và AP 188009 cho ông L Ngọc S và chị Nguyễn Thị L sau khi ông L Ngọc S và chị Nguyễn Thị L đã thanh toán tất cả các khoản nợ trên.

2.3.*Về án phí*: Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là [20.000.000đ + (530.550.000 – 400.000.000) x 4%)] x 50% = 12.611.000 đồng, (mười hai triệu sáu trăm mười một nghìn đồng).

Bị đơn ông L Ngọc S và bà Nguyễn Thị L tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 12.611.000 đồng, (mười hai triệu sáu trăm mười một nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là: 11.839.945 đồng (mười một triệu tám trăm ba mươi chín nghìn

chín trăm bôn mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0006844 ngày 09 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.4.*Về chi phí Tố tụng*: Ông L Ngọc S và bà Nguyễn Thị L thanh toán lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ, số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND huyện Chư Prông;
-Chi cục THADS huyện Chư Prông;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

L Khả Thế